

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án Đầu tư xây dựng nút giao thông phía tây nam thành phố Bắc Ninh (giai đoạn 2) hoàn thành

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH 13 ngày 18.6.2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18.6.2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 5.4.2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18.6.2015;

Căn cứ Nghị định 32/2015/NĐ-CP ngày 18.6.2015 của Chính Phủ về quản lý chi phí Đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11.11.2021 của Chính Phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT- BTC ngày 11.11.2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm tra số 242/BC-STC ngày 29/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành như sau:

- Dự án: Đầu tư xây dựng nút giao thông phía tây nam thành phố Bắc Ninh (giai đoạn 2).
- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án xây dựng thành phố Bắc Ninh.
- Địa điểm xây dựng: Phường Võ Cường và Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh.
- Tổng mức vốn đầu tư: 250.565.211.000 đồng.
- Thời gian khởi công và hoàn thành thực tế: Khởi công: 1/2019 – Hoàn thành: 5/2021.



Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số:	222.569.589.954	210.733.622.100
- Bồi thường, hỗ trợ tái định cư	8.729.428.000	6.481.612.100
- Xây lắp	194.275.158.960	187.013.092.000
- Thiết bị	6.404.391.000	6.177.063.000
- QLDA	3.192.030.776	2.857.232.000
- Tư vấn	7.668.918.595	7.153.975.000
- Chi phí khác	2.299.662.623	1.050.648.000

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Thực hiện		
		Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Thu hồi nộp NSNN
Tổng số	210.733.622.100	197.426.572.200	13.354.267.900	47.218.000
Vốn từ đấu giá quyền sử dụng đất, vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác (nếu có)	210.733.622.100	197.426.572.200	13.354.267.900	47.218.000

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:			210.733.622.100	
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			210.733.622.100	
Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 đồng.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Vốn từ đấu giá quyền sử dụng đất, vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác (nếu có)	210.733.622.100	

2. Tổng các khoản nợ tính đến ngày 21/3/2023:

2.1 Kế hoạch vốn và tình hình thanh toán:

2.1.1 Kế hoạch vốn đã cấp:

202.926.572.200 đ

- Số vốn đã cấp đến ngày 21/3/2023

197.426.572.200 đ

- Vốn đã được phân bổ tại Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh

5.500.000.000 đ

2.1.2 Số vốn đã thanh toán (đến ngày 21/3/2023):

197.426.572.200 đ

2.1.3 Số vốn còn lại chưa được thanh toán

5.500.000.000 đ

2.2 Nợ phải thu:**13.354.267.900 đ**

- Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác (nếu có)

7.854.267.900 đ

- Thanh toán tiếp phần vốn đã được cấp

5.500.000.000 đ

2.3 Nợ phải trả:**13.354.267.900 đ**

- Công ty TNHH môi trường và xây dựng Thái Sơn

1.095.765.300 đ

- Tổng công ty Thăng Long – CTCP

7.952.998.000 đ

- Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng BDC Việt Nam

1.898.088.000 đ

- Công ty xây dựng Việt Đức (TNHH)

693.309.000 đ

- Công ty cổ phần xây dựng và tư vấn quốc tế Việt Nam

82.403.800 đ

- Liên danh Công ty cổ phần xây dựng và tư vấn Quốc tế Việt Nam và Công ty cổ phần phát triển công nghệ Siêu Việt

368.904.300 đ

- Công ty cổ phần môi trường và xây dựng Kinh Bắc

5.868.000 đ

- Trung tâm kiểm định chất lượng và kinh tế xây dựng

281.159.000 đ

- Lữ đoàn 229 - Bộ Tư lệnh công binh (Gói thầu: rà phá bom mìn)

2.359.000 đ

- Ban Quản lý dự án xây dựng thành phố Bắc Ninh (Chi phí đánh giá hồ sơ dự thầu)

56.988.000 đ

- Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Đại học giao thông vận tải

10.255.000 đ

- Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình giao thông 2

369.351.000 đ

- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Á Âu

174.936.040 đ

- Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tư vấn Hà Nội

121.565.460 đ

- Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Ninh

33.551.000 đ

- Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Bắc Ninh (*Thẩm tra quyết toán chi phí GPMB*) 6.286.000 đ

- Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh 200.481.000 đ

2.4 Thu hồi nộp NSNN: 47.218.000 đ

- Ban Quản lý dự án xây dựng thành phố Bắc Ninh 47.218.000 đ

Trong đó: + Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư 4.450.000 đ

+ Chi phí Quản lý dự án 42.768.000 đ

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận quản lý tài sản	Tài sản cố định/ dài hạn	Tài sản ngắn hạn
Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Ninh	210.733.622.100	

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải; Kho bạc nhà nước tỉnh, Ban quản lý dự án xây dựng thành phố Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh
- Lưu: VT, CN.XDCB.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Tân Phụng